

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật bảo đảm an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2023-2030

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Thú y ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 889/QĐ-TTg ngày 25/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Kế hoạch quốc gia triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật bảo đảm an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật, giai đoạn 2023-2030”.

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 418/TTr-SNN ngày 19/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật bảo đảm an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2023-2030.

Điều 2. Giao Sở Nông nghiệp và PTNT chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và UBND các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và PTNT, Tài chính, Y tế, Công thương, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố và Thủ trưởng các ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (b/c);
- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh
- Cục Thú y;
- Như Điều 3;
- Trung tâm Thông tin tỉnh ;
- Lưu: VT, Phú 05b.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thành Công

Nguyễn Thành Công

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật bảo đảm an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2023-2030
(Kèm theo Quyết định số 1633/QĐ-UBND, ngày 29/8/2023 của UBND tỉnh Sơn La)

I. MỤC TIÊU**1. Mục tiêu chung**

- Xây dựng, duy trì được các cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh (ATDB) cấp xã đối với gia súc, gia cầm phục vụ tiêu dùng trong nước và tiến tới xuất khẩu.
- Bảo đảm vệ sinh thú y, an toàn thực phẩm (ATTP) trong chăn nuôi, vận chuyển, giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh động vật và sản phẩm động vật.
- Kiểm soát thuốc, vắc xin thú y bảo đảm đạt yêu cầu chất lượng, an toàn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phòng, chống dịch bệnh động vật; an toàn thực phẩm, giảm thiểu nguy cơ kháng kháng sinh.
- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin (CNTT) trong công tác quản lý chuyên ngành thú y, phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Về tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật, bệnh truyền lây giữa động vật và người, giai đoạn 2023 - 2030

- Đến năm 2025: duy trì các cơ sở chăn nuôi ATDB và xây dựng được thêm 04 cơ sở chăn nuôi lợn an toàn với bệnh Lở mồm long móng (LMLM), Dịch tả lợn Châu Phi (DTLCP) và Dịch tả lợn (DTL); 01 cơ sở chăn nuôi gà an toàn với bệnh Cúm gia cầm và Niu cát sơn; 02 vùng cấp xã ATDB đối với bệnh Đại và 02 vùng cấp xã ATDB bệnh LMLM.

- Đến năm 2030: xây dựng được thêm 03 cơ sở chăn nuôi lợn an toàn với bệnh LMLM, DTLCP và DTL; 01 cơ sở chăn nuôi gà an toàn với bệnh Cúm gia cầm và Niu cát sơn; 02 vùng cấp xã ATDB đối với bệnh Đại và bệnh LMLM.

- Xuất khẩu động vật, sản phẩm động vật: xuất khẩu được sữa, sản phẩm sữa, mật ong và sản phẩm ong.

b) Về tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm đối với động vật, sản phẩm động vật, giai đoạn 2023 - 2030

- Rà soát, báo cáo cấp có thẩm quyền đầu tư, nâng cấp Trạm Kiểm dịch đầu mối giao thông được bảo đảm đúng quy định của pháp luật.

- 90% động vật đưa vào cơ sở giết mổ được cơ quan thú y thực hiện kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y.

- Thực hiện các chương trình giám sát ATTP đối với thịt lợn, thịt gia cầm, trứng và sản phẩm trứng, sữa tươi nguyên liệu, mật ong và sản phẩm mật ong.

c) Về nâng cao năng lực quản lý vắc xin thú y, thuốc đảm bảo chất lượng, an toàn, hiệu quả, giai đoạn 2023 - 2030

Hàng năm, phối hợp thực hiện giám sát chất lượng, đánh giá chất lượng thuốc, vắc xin thú y lưu hành trên thị trường; phần đầu trên 50% các cửa hàng buôn bán thuốc thú y được kiểm tra, giám sát.

d) Về đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong công tác thú y, giai đoạn 2023 - 2030

- Tham gia xây dựng, khai thác hiệu quả kho dữ liệu (Data warehouse) dùng chung của ngành thú y (*tích hợp với dữ liệu dùng chung của Bộ Nông nghiệp và PTNT*).

- Tham gia xây dựng hệ thống trực tuyến phục vụ công tác phòng chống dịch bệnh động vật, kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật, công tác kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, ATTP, Quản lý thuốc thú y ...

II. NỘI DUNG CÁC NHIỆM VỤ

1. Tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật, bệnh truyền lây giữa động vật và người, giai đoạn 2023 - 2030

2. Tăng cường năng lực quản lý, kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm đối với động vật, sản phẩm động vật, giai đoạn 2023 - 2030

3. Nâng cao năng lực quản lý thuốc, vắc xin thú y đảm bảo chất lượng, an toàn, hiệu quả, giai đoạn 2023 - 2030

4. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong công tác thú y, giai đoạn 2023 - 2030

(có Phụ lục nội dung nhiệm vụ triển khai Kế hoạch kèm theo).

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện lồng ghép trong kinh phí phòng chống dịch bệnh động vật hàng năm của các đơn vị; UBND các huyện, thành phố và các nguồn vốn hợp pháp khác.

- Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách địa phương, Sở Tài chính tham mưu, trình HĐND, UBND tỉnh giao dự toán cho các đơn vị, UBND các huyện, thành phố thực hiện theo đúng quy định của Luật NSNN và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Chủ trì, tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện Kế hoạch đạt hiệu quả; Định kỳ hàng năm tổng hợp đánh giá tình hình thực hiện và kết quả triển khai Kế hoạch báo cáo UBND tỉnh, tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Hằng năm, phối hợp với Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố xây dựng dự toán kinh phí trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định.

2. Sở Tài chính

Chủ trì, phối hợp với các Sở ngành liên quan tổng hợp, trình UBND tỉnh cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện Kế hoạch.

3. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và Sở Nông nghiệp và PTNT chỉ đạo triển khai các biện pháp bảo đảm ATTP theo quy định của pháp luật.

- Phối hợp, chia sẻ thông tin với Sở Nông nghiệp và PTNT về quản lý ATTP trong chuỗi cung ứng thực phẩm có nguồn gốc động vật. Tăng cường các biện pháp ngăn chặn hoạt động kinh doanh, buôn bán kháng sinh trong y tế để sử dụng trong nông nghiệp.

4. Sở Công thương

Phối hợp, chia sẻ thông tin với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về quản lý ATTP trong chuỗi cung ứng thực phẩm có nguồn gốc động vật.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan để hướng dẫn và chỉ đạo tổ chức triển khai Kế hoạch, bảo đảm phù hợp, đáp ứng mục tiêu phù hợp với Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

6. UBND các huyện, thành phố

- Căn cứ Kế hoạch của tỉnh ban hành, xây dựng Kế hoạch thực hiện tại địa phương và tổ chức triển khai thực hiện kịp thời, có hiệu quả nhiệm vụ quản lý chuyên ngành thú y trên địa bàn.

- Hằng năm, bố trí các nguồn lực và kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

- Tổng hợp, báo cáo hàng năm, sơ kết, tổng kết kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch về Sở Nông nghiệp và PTNT để báo cáo UBND tỉnh.

7. Cơ sở, chuỗi chăn nuôi gia súc, gia cầm

- Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân chăn nuôi có nhu cầu chủ động phối hợp với cơ quan chuyên môn thú y và các đơn vị liên quan đăng ký xây dựng cơ sở, vùng chăn nuôi ATDB.

- Kê khai hoạt động chăn nuôi theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT, UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT.

- Xây dựng, hoàn thiện và vận hành các quy trình có liên quan đến sản xuất, bảo đảm ATSH, ATDB và ATTP.

- Xây dựng và vận hành hệ thống quản lý thông tin, hệ thống truy xuất nguồn gốc sản phẩm.

- Tham gia tổ chức thực hiện phòng, chống và giám sát dịch bệnh tại vùng đệm xung quanh vùng ATDB; chủ động và tích cực thực hiện các giải pháp về phòng, chống và giám sát dịch bệnh theo hướng dẫn của các cơ quan chuyên môn của Trung ương và địa phương nơi xây dựng vùng ATDB; hỗ trợ tối đa trong điều kiện cho phép và bảo đảm lợi ích chung của doanh nghiệp và người dân địa phương trong công tác phòng, chống và giám sát dịch bệnh.

- Xây dựng hồ sơ đăng ký chứng nhận cơ sở ATDB theo quy định.

Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị báo cáo về UBND tỉnh để kịp thời giải quyết./.

Phụ lục:

Nội dung các nhiệm vụ trọng tâm nhằm tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật bảo đảm an toàn thực phẩm có nguồn gốc động vật trên địa bàn tỉnh Sơn La, giai đoạn 2023-2030

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2023 của UBND tỉnh Sơn La)

TT	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
I	Tăng cường năng lực quản lý, kiểm soát dịch bệnh động vật, bệnh truyền lây giữa động vật và người, giai đoạn 2023 - 2030			
1	Kiểm soát tốt các loại dịch bệnh; duy trì, xây dựng cơ sở, vùng ATDB.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm; khi có yêu cầu của tổ chức, cá nhân
2	Giám sát dịch bệnh, giám sát sau tiêm phòng, lấy mẫu xét nghiệm để chứng minh cơ sở, vùng ATDB; mua vắc xin, hóa chất, dụng cụ liên quan và tổ chức tiêm phòng cho đàn gia súc, gia cầm tại vùng ATDB, vùng đệm; xây dựng hồ sơ, thẩm định hồ sơ công nhận vùng ATDB.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
3	Tổ chức kiểm soát vận chuyển động vật, sản phẩm động vật ra, vào vùng ATDB, vùng đệm; kiểm soát giết mổ động vật, vệ sinh thú y trong vùng ATDB, vùng đệm.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Giai đoạn 2023-2030
II	Tăng cường năng lực quản lý, kiểm dịch động vật, kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y và an toàn thực phẩm đối với động vật, sản phẩm động vật, giai đoạn 2023 - 2030			
1	Tham gia xây dựng quy định về Trạm Kiểm dịch động vật đầu mỗi giao thông.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Khi có văn bản xin ý kiến của Bộ Nông nghiệp và PTNT

2	Đầu tư bổ sung, nâng cấp Trạm Kiểm dịch động vật tại đầu mối giao thông của tỉnh.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Năm 2023- 2030
3	Tuyên truyền, kêu gọi đầu tư, bố trí quỹ đất của địa phương để xây dựng mạng lưới các cơ sở giết mổ động vật tập trung.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Giai đoạn 2023-2030
4	Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch giám sát, lấy mẫu xét nghiệm các chỉ tiêu ATTP.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
5	Thực hiện giám sát vệ sinh thú y, ATTP (vi sinh vật, tồn dư hóa chất, thuốc thú y, chất cấm...) tại các cơ sở giết mổ, sơ chế, chế biến, kinh doanh trong chuỗi thịt gia súc, gia cầm.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố, các sở, ngành liên quan	Giai đoạn 2023-2030
III	Nâng cao năng lực quản lý thuốc, vắc xin thú y đảm bảo chất lượng, an toàn, hiệu quả, giai đoạn 2023 - 2030			
1	Giám sát chất lượng thuốc thú y, giám sát kháng thuốc trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
2	Tổ chức rà soát, kiểm tra, thanh tra, đánh giá các cơ sở buôn bán thuốc thú y đảm bảo đủ điều kiện theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn.	Sở Nông nghiệp và PTNT	UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
3	Phối hợp tổ chức đánh giá, sử dụng các loại thuốc thú y, nhất là các loại vắc xin phòng, các bệnh quan trọng, vắc xin thế hệ mới.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Khi có đề xuất, yêu cầu của Cục Thú y, các công ty cung ứng thuốc

4	Xây dựng kế hoạch chủ động giám sát chất lượng thuốc thú y, đặc biệt nhóm kháng sinh quan trọng, rất quan trọng theo quy định tại Thông tư số 12/2020/TT-BNNPTNT ngày 09/11/2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT; vắc xin, hóa chất sát trùng, khử trùng dùng trong thú y.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Giai đoạn 2023-2030
5	Tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc kê đơn, bán và sử dụng thuốc thú y theo đơn; giám sát sử dụng kháng sinh trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản tại địa phương.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Hàng năm
IV	Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác thú y, giai đoạn 2023 - 2030			
1	Tham mưu xây dựng Kế hoạch đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong công tác thú y, giai đoạn 2023 - 2030 trên địa bàn tỉnh, bảo đảm liên thông, kết nối có hiệu quả với hệ thống của Trung ương.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố	Giai đoạn 2023-2030 và khi có chỉ đạo của Trung ương
2	Phối hợp với các cơ quan liên quan ở Trung ương triển khai các nhiệm vụ: Xây dựng kho dữ liệu số dùng chung của ngành thú y; Xây dựng hệ thống trực tuyến phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh; Xây dựng hệ thống trực 4 tuyến phục vụ công tác kiểm dịch động vật, sản phẩm động vật; Xây dựng hệ thống trực tuyến phục vụ công tác quản lý kiểm soát giết mổ, kiểm tra vệ sinh thú y, ATTP; Xây dựng hệ thống trực tuyến phục vụ công tác quản lý thuốc; Hệ thống trực tuyến phục vụ chỉ đạo, điều hành, đào tạo, tập huấn chuyên môn, nghiệp vụ trong lĩnh vực thú y.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở ngành liên quan, UBND các huyện thành phố	Giai đoạn 2023-2030 và khi có chỉ đạo của Trung ương
3	Đầu tư nâng cấp hạ tầng CNTT, ứng dụng, sử dụng các hệ thống trực tuyến phục vụ công tác phòng, chống dịch bệnh.	Sở Nông nghiệp và PTNT	Các Sở ngành liên quan, UBND các huyện thành phố	Giai đoạn 2023-2030